

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 04/2020/TLST-KDTM ngày 22 tháng 10 năm 2020, về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam;

Địa chỉ: 198 đường T, quận H, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: ông Nghiêm Xuân Th - Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Nguyễn Thanh B - Giám đốc Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Quảng Bình;

Địa chỉ: 01C đường T, thành phố Đ, tỉnh Q. (Địa chỉ khi nộp đơn khởi kiện: số 03 L, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình);

Người đại diện theo uỷ quyền lại tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Anh H - Trưởng Phòng Giao dịch Q;

Địa chỉ: 01C đường T, thành phố Đ, tỉnh Q.

- Bị đơn: bà Hoàng Thị , sinh năm 1979 và ông Nguyễn H, sinh năm 1976;

Nơi cư trú: thôn V xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1995;

Nơi cư trú: thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Ông Nguyễn H và bà Hoàng Thị H thừa nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tính đến ngày 05/01/2021 với số tiền 1.354.210.943 đồng (*Một tỷ, ba trăm năm mươi bốn triệu, hai trăm mười nghìn, chín trăm bốn mươi ba đồng*); trong đó bao gồm: dư nợ gốc là 1.194.738.458 đồng, lãi trong hạn là 111.624.579 đồng, lãi quá hạn 47.847.906 đồng.

2.2. Cam kết thời hạn trả nợ: ông Nguyễn H và bà Hoàng Thị H đồng ý có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ nói trên và số tiền lãi phát sinh cho đến ngày thực tế thanh toán hết toàn bộ số nợ gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, theo lộ trình như sau:

+ Tháng 3 năm 2021, trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam số tiền 10.000.000 đồng/tháng; quý II năm 2021 (từ tháng 4 đến tháng 6 năm 2021) và quý III năm 2021 (từ tháng 7 đến 9 năm 2021), trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam số tiền 15.000.000 đồng/tháng; quý IV năm 2021 (từ tháng 10 đến tháng 12 năm 2021), trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam số tiền 10.000.000 đồng/tháng.

+ Từ năm 2022 trở đi cho đến khi trả hết nợ: quý I (từ tháng 1 đến 3) và quý IV (từ tháng 10 đến tháng 12) hàng năm, mỗi tháng trả số tiền 10.000.000 đồng; các quý II và III (từ tháng 4 đến tháng 9) hàng năm, mỗi tháng trả số tiền 15.000.000 đồng.

Thời hạn trả nợ là vào ngày 25 hàng tháng.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, ông Nguyễn H và bà Hoàng Thị H, chị Nguyễn Thị H thống nhất thỏa thuận: Trường hợp ông Nguyễn H và bà Hoàng Thị H vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo cam kết nêu trên thì Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp đã cam kết để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 227, tờ bản đồ số 04 (Nay là thửa đất số 241, tờ bản đồ số 08); địa chỉ: thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; có diện tích 126m²; đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số P877308, do UBND huyện Q ngày 21 tháng 01 năm 1999, mang tên hộ ông Nguyễn H.

2.4. Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hòa giải thành (05/01/2021) cho đến khi thi hành xong các khoản nợ, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền quá hạn của số tiền dư nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 699/2018/NHNT-BĐ ngày 12 tháng 11 năm 2018 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

2.5. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 26.313.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu, ba trăm mười ba nghìn đồng*).

- Ông Nguyễn H và bà Hoàng Thị H tự nguyện chịu trách nhiệm nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 26.313.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước, ông H và bà Hoàng Thị H chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 25.108.809 đồng (*Hai mươi lăm triệu một trăm linh tám nghìn tám trăm linh chín đồng*) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0007024 ngày 22/10/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Anh Đức